

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược,
Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 30 năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc đợt 30 năm 2024 cho 07 cơ sở theo danh sách gửi kèm.

Điều 2. Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

Điều 3. Trưởng phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc SYT;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Phòng KHTC (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thái

Phụ lục
DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH DƯỢC
ĐƯỢC CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,
ĐỢT 30 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 23/8/2024 của Sở Y tế)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề dược	Ngày cấp Chứng chỉ hành nghề dược	Số GCN ĐKKD D	Ngày cấp GCN ĐKKD DD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh		Hiệu lực của GPP	Ghi chú
1	Lê Thị Định	20/9/1984	DS	8063/CCHN-D-SYT-ĐNAI	04/7/2023	2405	23/8/2024	2250	23/8/2024	NT	Lê Định	Tổ 10, khu phố Song Vinh, phường Tân Phước	Phú Mỹ	22/8/2027	
2	Nguyễn Phước Lộc	10/01/1997	DS	2466/CCHN-D-SYT-BRVT	01/4/2024	2406	23/8/2024	2251	23/8/2024	NT	Phương Thảo	203 đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thới Nhất	Vũng Tàu	22/8/2027	
3	Bùi Thị Hiền	06/3/1987	DS	1134/BRVT-CCHND	14/7/2016	2407	23/8/2024	2252	23/8/2024	NT	Trần Thanh Tâm	456/36 đường Bình Giã, phường Nguyễn An Ninh	Vũng Tàu	22/8/2027	
4	Ngô Tiến Phát	29/3/1994	DS	15675/CCHN-D-SYT-HCM	18/7/2024	1577	23/8/2024	1422	23/8/2024	NT	Long Châu 188	Số 1613, đường Chi Lăng, phường Phước Hiệp	Bà Rịa	27/8/2026	*
5	Phan Thị Thanh Tâm	18/5/1994	DS	2385/CCHN-D-SYT-BRVT	02/8/2023	2408	23/8/2024	2253	23/8/2024	NT	Hữu Phát	137 đường Phước Thắng, Phường 12	Vũng Tàu	22/8/2027	
6	Ngô Thị Cẩm Thu	27/9/1994	DS	2533/CCHN-D-SYT-BRVT	29/7/2024	2409	23/8/2024	2254	23/8/2024	NT	Cẩm Thu	68E đường Đô Lương, Phường 11	Vũng Tàu	22/8/2027	
7	Đặng Thị Kiều Trang	24/11/1997	DS	7385/CCHN-D-SYT-ĐNAI	06/3/2023	2410	23/8/2024	2255	23/8/2024	NT	Kiều Trang	Đường số 06, Tổ 02, thôn Quảng Thành 01, xã Nghĩa Thành	Châu Đức	22/8/2027	
Tổng cộng: 07 cơ sở															

Ghi chú: (*): Hồ sơ điều chỉnh người phụ trách chuyên môn;

DS: Dược sĩ; NT: Nhà thuốc; GCN ĐKKDD: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược; GCN GPP: Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ NT Long Châu 188: Mua và bán lẻ thuốc, bao gồm cả thuốc bảo quản ở điều kiện 2oC-8oC, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc và thuốc có dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ vắc xin.